

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ
Bản án số: 25 /2019/HS-ST
Ngày: 08/11/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa : **Hoàng Văn Chung**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Vương**

Ông **Nguyễn Cao Cường**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Cúc Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 11 năm 2019, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2019/HSST ngày 25/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2019/QĐXXST-HS ngày 25/10/2019 đối với bị cáo:

Trần Hữu C (Ch) ; sinh 18/01/2001 tại Vĩnh Linh; Nơi cư trú: Thôn N S, VS, Vĩnh Linh, Quảng Trị; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Hữu Ng, sinh năm 1973; và bà: Trần Thị L, sinh năm 1976; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự : Không;

Bị bắt ngày 09/6/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Linh. Có mặt.

Người bị hại: Anh **Lê Quang T**, sinh năm 1997.

Trú tại: Thôn Thủy Tú 1, Vĩnh Tú, Vĩnh Linh, Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 08/6/2019 Trần Hữu C và Trần Văn Đ sau khi vào thành phố Đông Hà chơi và nghỉ lại. Đến khoảng 07 giờ ngày 09/6/2019 C mượn điện thoại của Đ gọi chiếc xe Suntaxi thuê ra Vĩnh Linh. Sau khi xe taxi của hãng do anh Lê Quang T sinh năm 1997, trú tại thôn Th T, Vĩnh Tú điều khiển đến và ra giá với C 414.000đ, Cương đồng ý (Lúc này trên người C không có tiền). C ngồi ghế bên phải của tài xế. Trên đường đi nhìn thấy tapblô có gắn một điện thoại màn hình cảm ứng còn mới, C nảy sinh sinh ý định chiếm đoạt nên nói với T “ *Cho em mượn điện thoại, em điện người đưa tiền trả và trả thêm tiền điện thoại cho*”. T đồng ý, C tính toán đến địa điểm có thể chiếm đoạt điện thoại và chạy thoát nhanh là cổng chào thôn T Ch, Vĩnh Tú vì ở đây vắng người và cây cối rậm rạp thuận tiện nên đã điện cho anh Nguyễn Minh A ở thôn H K, Vĩnh Tú nói “ Em đang trên đường Đông Hà ra, tý nữa

anh đến cổng chào Tứ chính đón em với”, gọi xong C tiếp tục cầm điện thoại chơi game. Khi xe đến ngã tư liệt sỹ huyện Vĩnh Linh sợ người nhà phát hiện C chuyển ra ghế sau ngồi và báo Nguyễn Minh A đến đón. Đến cổng chào TCh thấy A chạy xe trên đường bê tông nên bảo T lái xe dừng lại cách cổng chào 10m. C nói với T “ Đợi em tý” đồng thời mở cửa sau cầm điện thoại chạy thật nhanh về phía cổng chào đến chỗ Nguyễn Minh A. A không biết chuyện gì chờ C về trại nuôi heo thôn Hà Kè, Vĩnh Tú nơi mình làm việc chơi. Anh T lái xe đuổi nhưng do đường có giải bê tông cứng phân cách làn nên không đuổi kịp. C sử dụng điện thoại đến chiều ngày 09/6/2019 thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Linh phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá của HĐĐGTTT hình sự huyện Vĩnh Linh ngày 13/6/2019: 01 điện thoại di động hiệu VSMART JOY 1+ có giá trị **2.657.000đ**.

Về dân sự: Anh Lê Quang T đã nhận lại tài sản bị cướp giật và nhận đủ số tiền bồi thường 3.000.000đ.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 25/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh đã truy tố bị cáo Trần Hữu C về tội “Cướp giật tài sản”, theo quy định tại khoản 1, Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên phạt bị cáo Trần Hữu C mức án tù: 07 tháng tù đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2019.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với nội dung truy tố của bản cáo trạng, ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là hành vi trái với quy định của pháp luật, nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, do muốn có tiền tiêu xài, nên khoảng 07 giờ ngày 09/6/2019 Trần Hữu C thuê xe taxi hiệu Suntaxi ra Vĩnh Linh xe do anh Lê Quang Tiến sinh năm 1997, trú tại thôn Thủy Tú, Vĩnh Tú điều khiển. Trên đường đi nhìn thấy tapblô có gắn một điện thoại màn hình cảm ứng còn mới, C nảy sinh ý định chiếm đoạt nên nói với T “ Cho em mượn điện thoại, em điện người đưa tiền trả và trả thêm tiền điện thoại cho”. T đồng ý, C tính toán đến địa điểm có thể chiếm đoạt điện thoại và chạy thoát nhanh là cổng chào thôn Tứ Chính, Vĩnh Tú vì ở đây vắng người và cây cối rậm rạp

thuận tiện nên đã điện cho anh Nguyễn Minh A ở thôn Hà Kè, Vĩnh Tú nói “ Em đang trên đường Đông Hà ra, tý nữa anh đến cổng chào Tứ chính đón em với”, gọi xong C tiếp tục cầm điện thoại chơi game. Đến cổng chào Tứ Chính thấy A chạy xe trên đường bê tông nên bảo T lái xe dừng lại cách cổng chào 10m. C nói với T “ Đợi em tý” đồng thời mở cửa sau cầm điện thoại chạy thật nhanh về phía cổng chào đến chỗ Nguyễn Minh A. Anh T đuổi theo nhưng không kịp. Theo kết quả định giá chiếc điện thoại bị cáo cướp giật có giá trị 2.657.000đ. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như nội dung Bản cáo trạng số 24/CT/VKS ngày 25/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Nhận thấy, hiện nay các loại tội phạm xâm phạm về sở hữu ngày một nhiều, mức độ trẻ hóa tội phạm cũng như mức độ nguy hiểm cho xã hội do loại tội phạm này gây ra cũng ngày một tăng. Bị cáo C là thanh niên đã trưởng thành, có sức khỏe, muốn có tiền tiêu xài nhưng lại lười lao động, để thỏa mãn nhu cầu của mình, bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo nhận thức được đó là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm và nghiêm trị nhưng vẫn bất chấp thực hiện, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn, hối cải về hành vi đã thực hiện, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, bị cáo tác động gia đình bồi thường thiệt hại 3.000.000đ cho bị hại và phía bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo mức án thấp hơn khung hình phạt là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Quang T đã nhận lại tài sản và đủ số tiền bồi thường không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Không

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Trần Hữu C** (Chờ) phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 171; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: bị cáo **Trần Hữu C (Ch): 09** (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2019.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Trần Hữu Cương phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Quảng Trị
- Viện kiểm sát nhân dân h Vĩnh Linh;
- Công an huyện Vĩnh Linh
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Linh
- Bị cáo – BH
- Lưu hồ sơ vụ án .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Chung